

Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 11 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 116 và Điều 117 Luật
Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định
về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số
240/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025 của người yêu cầu:

- Ông Hà Nguyên K. Sinh năm: 1989. Địa chỉ: 2 đường L, phường P, thành phố H.
- Bà Nguyễn Thị Lương P. Sinh năm: 1991. Địa chỉ: Số I đường N, phường H, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P kết hôn vào năm 2020, đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (cũ) (nay là UBND xã Q, thành phố Đà Nẵng) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 03/3/2020. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà thuê nhà chung sống tại địa chỉ: K đường T, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến đầu năm 2024 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính tình quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, làm tình cảm vợ chồng rạn nứt. Từ khi xảy ra mâu thuẫn vào đầu năm 2024, ông K đã chuyển ra ngoài về lại nhà ba mẹ ruột sinh sống tại địa chỉ: 2 đường L, thành phố H, còn bà Phước chuyển về nhà ba mẹ ruột sinh sống tại địa chỉ: Số I đường N, phường H, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay.

Tại phiên hòa giải, ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể khắc phục, không thể tiếp tục chung sống với nhau, vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần căn

cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận sự thỏa thuận tình ly hôn của ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P.

[2] *Về con chung*: Ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P xác nhận vợ chồng có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận như sau: Giao con chung Hà Vũ An N, sinh ngày 28/01/2020 cho bà Nguyễn Thị Lương P trực tiếp nuôi dưỡng và ông Hà Nguyên K phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2025 và vào ngày 10 hàng tháng.

Xét thỏa thuận về việc nuôi con chung sau khi ly hôn của ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P xác định vợ chồng không có.

[4] *Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P đã nộp theo biên lai thu số 0009963 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Đà Nẵng). Ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 03 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P thống nhất thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 10 đăng ký ngày 03/3/2020 tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam (cũ), nay là UBND xã Q, thành phố Đà Nẵng)

- *Về con chung*: Ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P xác nhận vợ chồng có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận như sau: Giao con chung Hà Vũ An N, sinh ngày 28/01/2020 cho bà Nguyễn Thị Lương P trực tiếp nuôi dưỡng và ông Hà Nguyên K phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2025 và vào ngày 10 hàng tháng.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Lương P có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Hà Nguyên K không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận thì ông Hà Nguyên K phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P xác định vợ chồng không có.

Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P đã nộp theo biên lai thu số 0009963 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Đà Nẵng). Ông Hà Nguyên K và bà Nguyễn Thị Lương P đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3;
- UBND xã Quế Sơn Trung;
- THADS tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Tuyền